

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

MÔN HỌC:
THỰC TẬP CÔNG NHÂN

Mã môn: WOP34031

Dùng cho các ngành
XÂY DỰNG DÂN DỤNG CÔNG NGHIỆP VÀ CẦU ĐƯỜNG

Bộ môn phụ trách
BỘ MÔN XÂY DỰNG VÀ CẦU ĐƯỜNG

**THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN
CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC**

1. TS. Đoàn Văn Duẩn – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
- Thuộc bộ môn: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: Đại học Dân Lập Hải Phòng
- Điện thoại: 0945.092348 Email: duandv@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính:

2. ThS. Trần Dũng – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc bộ môn: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: Đại học Dân Lập Hải Phòng
- Điện thoại: Email: dungtran@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính:

3. KS. Ngô Đức Dũng – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Kỹ Sư
- Thuộc bộ môn: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: Đại học Dân Lập Hải Phòng
- Điện thoại: 01663128541 Email: dungnd@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính:

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung

- Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 3TC
- Các môn học tiên quyết: trắc địa, Kết cấu BTCT2
- Các môn học kế tiếp:
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có): Sinh viên phải tìm hiểu các tài liệu có liên quan đến môn học trước khi đi thực tập.
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 0,5TC
 - + Thực hành ngoài thực địa : 2,5 TC
 - + Tự học: 120 giờ (không tính vào giờ trên lớp)
 - + Kiểm tra:

2. Mục tiêu của môn học:

2.1 Về kiến thức:

Cung cấp hệ thống kiến thức về:

- Kỹ thuật thi công ván khuôn, cốt thép và bê tông toàn khối cho các công trình thường gặp;
- Kỹ thuật xây và hoàn thiện công trình;
- Biết được tính năng và cách vận hành của một số máy móc phục vụ công tác ván khuôn, cốt thép và bê tông.

2.2. Về kỹ năng:

Hình thành trong sinh viên một số kỹ năng cơ bản:

- Kỹ năng thực hành về: Thi công ván khuôn, cốt thép và bê tông; Xây và hoàn thiện công trình;
- Kỹ năng vận hành một số máy móc phục vụ công tác ván khuôn, cốt thép và bê tông;
- Kỹ năng tư duy, kỹ năng tự học, kỹ năng làm việc theo nhóm;
- Kỹ năng trình bày các vấn đề khoa học.

2.3. Về thái độ:

- Sinh viên có thái độ nghiêm túc, cầu tiến trong quá trình học tập và nghiên cứu;
- Hình thành tư duy phản biện, năng lực tự học và tự nghiên cứu khoa học;
- Hình thành thói quen vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn thi công.

3. Tóm tắt nội dung môn học:

Môn học gồm những nội dung sau:

- Kỹ thuật xây gạch đá;
- Kỹ thuật gia công lắp đặt ván khuôn, cốt thép và đổ bê tông toàn khối cho công trình;
- Kỹ thuật hoàn thiện công trình: Trát, ốp, lát, sơn,...;

4. Học liệu:

4.1. Tài liệu chính:

- [1] *Giáo trình kỹ thuật nề theo phương pháp môđun* – NXB XD HN – 2000;
- [2] *Kỹ thuật thi công (Tập 1)* - TS. Đỗ Đình Đức, PGS. Lê Kiều - NXB XD HN - 2004;

4.2. Tài liệu tham khảo

[3] *TCVN 4453-95 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối* - Quy phạm thi công và nghiệm thu;

[4] *TCVN 4085-85 Kết cấu gạch đá* - Quy phạm thi công và nghiệm thu;

5. Nội dung và hình thức dạy học:

Nội dung	Hình thức dạy - học						Tổng (ngày)
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	
Công tác chuẩn bị	8						8
- Học đề cương và nội quy - Phân tổ, nhóm thực tập, chuẩn bị dụng cụ							
Chương 1. Dụng cụ, máy móc phục vụ thi công và hàn liên kết cốt thép.				15			15
1.1. Dụng cụ xây, trát, đo góc, đo độ dài, đo độ cao 1.2. Dàn giáo xây, trát 1.3. Yêu cầu kỹ thuật đối với dàn giáo 1.4. Các loại dàn giáo thường dùng (cấu tạo, phương pháp lắp dựng và tháo dỡ) 1.5. Một số máy xây dựng phục vụ thi công (ván khuôn, cốt thép và bê tông), phạm vi áp dụng và phương pháp vận hành Mục 10, tài liệu tham khảo [cuốn 1,2,3,4,5]							
Chương 2. Công tác xây				15			15
2.1. Giác móng công trình bằng phương pháp thủ công 2.2. Kỹ thuật xây gạch đá một số bộ phận công trình: Móng, trụ, tường. Mục 10, tài liệu tham khảo [cuốn 1,2,3,4,5]							
Chương 3. Công tác bê tông cốt thép				15			15

3.1. Công tác ván khuôn – đà giáo 3.1. Công tác ván khuôn đà giáo (TT) 3.2. Công tác cốt thép 3.3. Công tác bê tông Mục 10, tài liệu tham khảo [cuốn 1,2,3,4,5]							
Chương 4. Công tác hoàn thiện (trát, ốp, lát, lợp mái)				15			15
4.1. Công tác trát 4.2. Công tác ốp 4.3. Công tác lát 4.4. Công tác lợp mái, làm trần. Mục 10, tài liệu tham khảo [cuốn 1,2,3,4,5]							
Tổng (ngày)	8			60			68

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
	Công tác chuẩn bị	LT-8		
	- Học đề cương và nội quy			
	- Phân tổ, nhóm thực tập, chuẩn bị dụng cụ			
	Chương 1. Dụng cụ, máy móc phục vụ thi công và hàn liên kết cốt thép.	TH-15		
	1.1. Dụng cụ xây, trát, đo góc, đo độ dài, đo độ cao			
	1.2. Dàn giáo xây, trát			
	1.3. Yêu cầu kỹ thuật đối với dàn giáo			
	1.4. Các loại dàn giáo thường dùng (cấu tạo, phương pháp lắp dựng và tháo dỡ)			
	1.5. Một số máy xây dựng phục vụ thi công (ván khuôn, cốt thép và bê tông), phạm vi áp dụng và phương pháp vận hành			
	Mục 10, tài liệu tham khảo [cuốn 1,2,3,4,5]			
	Chương 2. Công tác xây	TH-15		
	2.1. Giác móng công trình bằng phương pháp thủ công			

2.2. Kỹ thuật xây gạch đá một số bộ phận công trình: Móng, trụ, tường.			
Mục 10, tài liệu tham khảo [cuốn 1,2,3,4,5]			
Chương 3. Công tác bê tông cốt thép	TH-15		
3.1. Công tác ván khuôn – đà giáo			
3.1. Công tác ván khuôn đà giáo (TT)			
3.2. Công tác cốt thép			
3.3. Công tác bê tông			
Mục 10, tài liệu tham khảo [cuốn 1,2,3,4,5]			
Chương 4. Công tác hoàn thiện (trát, ốp, lát, lợp mái)	TH-15		
4.1. Công tác trát			
4.2. Công tác ốp			
4.3. Công tác lát			
4.4. Công tác lợp mái, làm trần.			
Mục 10, tài liệu tham khảo [cuốn 1,2,3,4,5]			

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Đối với phần lý thuyết: Sinh viên dự lớp tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Đối với phần thực hành: Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài học.

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Sử dụng thang điểm 10 để đánh giá môn học.
- Hình thức thi: Kiểm tra tay nghề

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

11.1. Tiêu chí đánh giá:

- Điểm thứ 1: 10% Đánh giá nhận thức và thái độ tham gia học tập
- Điểm thứ 2: 10% Đánh giá mức độ chuyên cần
- Điểm thứ 3: 20% Trung bình kiểm tra giữa môn học (*thời gian 1 giờ/Bài*)
– hình thức kiểm tra: Thực hành
- Điểm thứ 4: 60% Thi kết thúc môn học (*thời gian 2 giờ*) – hình thức thi:
Thực hành.

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Có phòng học lý thuyết
- Có xưởng thực hành tay nghề

P.Khoa Xây Dựng

Hải Phòng, ngày 9 tháng 11 năm 2012
Người viết đề cương chi tiết

TS. ĐOÀN VĂN DUẨN

TS. Đoàn Văn Duẩn

